



**KIẾN THỨC BẢN ĐỊA CỦA NGƯỜI DÂN TỘC  
THiểu SỐ MIỀN NÚI PHÍA BẮC TRONG THÍCH  
ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**TS. Trần Văn Điền, TS. Hồ Ngọc Sơn**

**TRUNG TÂM ADC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÁI NGUYÊN**

**Hội thảo quốc tế “Phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo cho  
người dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc”**

**11-13 /6/2014**

# Nội dung trình bày

- Bối cảnh nghiên cứu, xây dựng mô hình
- Kết quả nghiên cứu, đánh giá mô hình thích ứng BĐKH sử dụng KTBD
- Kết luận và một số khuyến nghị

# 1. Bối cảnh

- Trên thế giới có nhiều bằng chứng được tài liệu hóa (báo cáo, tạp chí,..) về vai trò của KTBD trong ứng phó với BĐKH của cộng đồng nông thôn, đặc biệt là người bản địa
- ở Việt Nam thì nghiên cứu về vai trò của KTBD trong ứng phó với BĐKH còn hạn chế
- Tuy nhiên, các cộng đồng đã “sống chung với rủi ro thiên tai” qua nhiều thế hệ, họ đúc rút được nhiều kinh nghiệm, kiến thức quý báu

# Ở Việt Nam

- Trong Chiến lược quốc gia về BĐKH (2011) có đề cập tới việc “Đẩy mạnh sử dụng KTBD trong ứng phó BĐKH, đặc biệt trong xây dựng các sinh kế mới theo hướng Carbon thấp” - Mục VII, trang 12)
- Do vậy, các ngành, địa phương cần xem xét các giải pháp ứng phó với BĐKH có sử dụng KTBD
- Nhiều mô hình, giải pháp sử dụng KTBD tại Bắc Kạn đã chứng minh có hiệu quả, cần được hỗ trợ nhân rộng

# Nội dung, phương pháp nghiên cứu

- Nghiên cứu về vai trò của KTBD trong ứng phó với BĐKH tại khu vực miền núi phía Bắc (sử dụng giống bản địa, kinh nghiệm trong sản xuất và dự báo thiên tai)
- Phương pháp nghiên cứu có sự tham gia (điều tra, phỏng vấn, thảo luận, hội thảo)
- Đối tượng: 05 dân tộc (Tày, Dao, Hmong, Mường, Thái)
- Địa điểm: tại 03 tỉnh Bắc Kạn, Yên Bái và Phú Thọ

# Quan điểm về kiến thức bản địa

- Kiến thức bản địa (indigenous knowledge), kiến thức địa phương (local knowledge) hay tri thức truyền thống (traditional knowledge) là **hệ thống tri thức mà người dân ở một cộng đồng tích lũy và phát triển dựa trên kinh nghiệm, đã được kiểm nghiệm qua thực tiễn và thường xuyên thay đổi để thích nghi với môi trường văn hóa, xã hội.**

## 2. Kết quả nghiên cứu

- Người dân tộc thiểu số còn sử dụng nhiều giống cây trồng, vật nuôi bản địa có tính thích ứng cao với khí hậu địa phương (hạn, rét)
- Sử dụng hợp lý KTBD trong sản xuất, ứng phó với BĐKH góp phần xóa đói giảm nghèo
- KTBD chưa được coi trọng trong các chương trình, chính sách phát triển kinh tế xã hội, ứng phó với BĐKH tại địa phương
- Một số KTBD cần có những thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp với BĐKH

## 2.1. Sử dụng giống bản địa

- Giống cây trồng nông nghiệp: lúa, ngô, đỗ, lạc
  - Giống cây ăn quả: Hồng không hạt, Quýt Quang Thuận
  - Giống vật nuôi: Bò, lợn, gà đen
- + **Đặc điểm thích ứng:** giống chịu hạn tốt, thích hợp với điều kiện khí hậu, tập quán địa phương





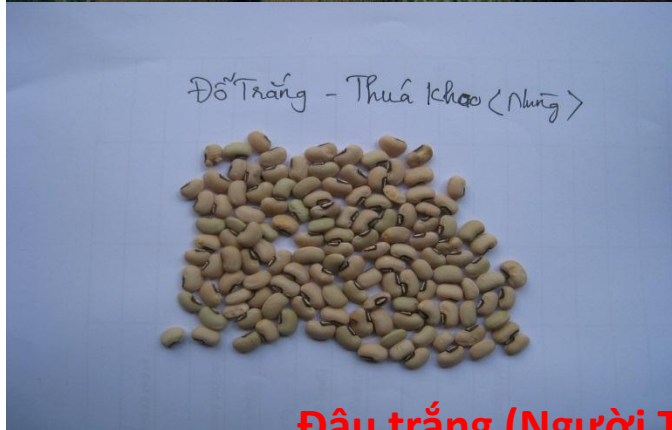
# MỘT SỐ GIỐNG CÂY TRỒNG VẬT NUÔI BẢN ĐỊA CỦA NGƯỜI DTTS Ở VÙNG MNPB



**Ngô Nếp nướng (Người Tày- Bắc Kạn)**



**Đậu tương bản địa- Người Tày, Nùng**



**Đậu trắng (Người Tày-Nùng, Bắc Kạn)**



# Giống lúa chịu hạn

- Lúa nếp, lúa tẻ
- **Giống lúa Nếp nương (Pbyau Pbut Pẹ-Dao)**
- Chịu hạn khá tốt (20 ngày không mưa mới bắt đầu héo lá)
- Ít sâu bệnh, không sử dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu



# Đậu tương

- **Đậu tương:** tên địa phương là Thúa nà (Nùng), Thúa nằng (Tày)
- Vỏ quả dày, hạt nhỏ, màu vàng
- Giống ngắn ngày khoảng 85-90 ngày được thu.
- **Có khả năng chịu hạn tốt**



# Chuối “tây”

- Có từ cách đây 60 năm
- Cây thích hợp nhiều loại đất
- Chịu hạn tốt, rễ có khả năng giữ nước tốt
- Sản phẩm đa dạng



# MÔ HÌNH CHUỐI XEN GỪNG/CÂY DƯỢC LIỆU

- ✓ Sử dụng giống gừng, chuối có sẵn tại địa phương
- ✓ Cây chuối khi đem đi trồng được phát bỏ ngọn bằng 1/3 thân cây để tiện cho quá trình vận chuyển và giảm tỷ lệ chết khi trồng
- ✓ Người dân ủ phân vi sinh để bón cho chuối-gừng
- ✓ Trồng chuối sau khi trời có mưa, trồng vào đầu mùa mưa (Tháng 3-4-5)



# Hiệu quả mô hình

- Đất trồng chuối hiện nay trước đây chủ yếu là trồng ngô 2 vụ, thu nhập khoảng 20 triệu đồng/ha/năm, trừ chi phí lợi nhuận còn khoảng 12 triệu/ha/năm .
- Tuy nhiên, năng suất và thu nhập thấp hơn nhiều nếu gặp hạn như những năm 2009, 2010 hay rét hại năm 2008, 2011.
- Thu nhập từ mô hình chuối khoảng 30 triệu/ha/năm, trừ chi phí còn khoảng 25 triệu/ha/năm

# Đậu xanh

- Đậu xanh ‘mốc’, đậu xanh ‘tiêu’
- Giống bản địa của người Tày tại Na Rì, Chợ Mới Bắc Kạn
- Cây đậu xanh có khả năng chịu hạn tốt ít, bị sâu bệnh.
- Phù hợp trong bối cảnh BĐKH (hạn hán gia tăng)



# MÔ HÌNH CÂY ĐẬU XANH THÍCH ỨNG HẠN

- Mô hình đậu xanh (xen với ngô) trên đất lúa một vụ mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn trồng lúa.
- Trồng lúa thì thu nhập chỉ đạt trung bình 20 triệu/ha/năm.
- Mô hình đậu xanh xen ngô thì thu nhập đã tăng lên trung bình 40 triệu/ha/năm.





# MÔ HÌNH CÂY KHOAI TÂY THÍCH ỨNG RÉT VỤ ĐÔNG

- Sinh trưởng tốt trong điều kiện lạnh của miền núi
- Thu nhập từ 55-60 triệu đồng/ha
- Lợi nhuận thu được từ 25-30 triệu đồng/ha
- Sử dụng kỹ thuật tủ gốc cây Khoai tây bằng rơm rạ nhằm giữ ẩm cho cây



## 2.2. Kinh nghiệm trong dự báo thời tiết

- Dự báo thời tiết, thiên tai dựa vào thay đổi màu sắc lá, hoa thực vật
- Dựa vào hành vi của động vật
- Dựa vào quan sát sự thay đổi của môi trường

# Kinh nghiệm ứng phó: người Tày (Na Rì, Chợ Mới)

- Cây mắc mật năm nào sai quả, năm đó mưa nhiều
- **Mắc mật quả đốm vàng cây vụ mùa**
- Hoa gạo rụng hết thì gieo mạ Đoàn kết



# Kinh nghiệm ứng phó: người Dao (thôn Nà Hiu, Na Rì)

- Khi hoa xoan nở thì gieo đậu xanh
- Năm nào Trám sai quả thì hạn tháng 8, cần gieo lúa sớm để khi hạn là thu hoạch rồi
- Cua đá, ở suối bò lên đường, lên núi là sắp lũ lụt



# Kinh nghiệm ứng phó: người Thái (thôn Bản Tền, Văn Chấn)

- Năm nào muỗi (Tiếng Thái là mã muôm) (tên khoa học là *Mangifera foetida* Lour.) sai quả thì có mưa bão to, đến thời điểm quả sắp chín thì sắp có bão (bão tháng 5, 6)



# Kinh nghiệm ứng phó: người Mường (thôn Ta Tiu, Văn Chấn)

- Năm nào đầu năm ong (**ong bò vễ**) mà làm tổ ở thấp (gốc cây, bụi) là có bão to (đúng với 2013; 2005; 1968)
- Năm nào muỗm (*Mangifera foetida* Lour.) sai quả bão nhiều, lớn
- Cọ sai quả thì có rét hại



## 2.3. Kinh nghiệm trong sản xuất

- Người dân tộc thiểu số có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp thích ứng với điều kiện khí hậu địa phương
- Kinh nghiệm canh tác trong điều kiện khô hạn
- Kinh nghiệm xen canh hợp lý cải tạo đất, hạn chế phân bón và cỏ dại
- Kinh nghiệm chọn đất phù hợp với cây

# Kinh nghiệm trồng chuối trong điều kiện khô hạn

- Chặt vát ngọn để hạn chế thoát hơi nước khi trồng trên đồi
- Kinh nghiệm được hình thành, duy trì lâu đời
- Hiệu quả cao





# Kỹ thuật trồng dong diềng



Trồng theo kinh nghiệm:  
Dong diềng xen ngô, đỗ  
và không lên luống



Trồng theo hướng dẫn kỹ thuật:  
Không xen canh và có lên luống cao

# Kỹ thuật canh tác che phủ mặt đất

- Mô hình trồng khoai tây thích ứng với rét vụ đông tại xã Thanh Vân, Chợ Mới
- Che phủ giúp giữ ẩm trong vụ đông thiếu nước
- Mang lại hiệu quả thực tế rất cao: chính quyền xã đề nghị nhân rộng



### 3. Kết luận và kiến nghị

- Người dân tộc thiểu số thuộc nhóm tổn thương nhất do BĐKH
- KTBD của người dân tộc thiểu số có vai trò quan trọng trong thích ứng với BĐKH
- Trong bối cảnh BĐKH cần kết hợp kiến thức khoa học và KTBD
- KTBD cần được thừa nhận trọng các chương trình, giải pháp ứng phó với BĐKH, góp phần xóa đói giảm nghèo

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**

